

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HS-ST

Ngày: 28 -3 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dương

Ông Hoàng Văn Hào

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Trúc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Công T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1990 tại huyện Đ, tỉnh N; Nơi cư trú: Xóm H, xã M, huyện Đ, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công N (Sinh năm 1964) và bà Nguyễn Thị H (Sinh năm 1969); Vợ: Phan Thị M (Sinh năm 1991); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011 và nhỏ sinh năm 2013.

Tiền sự: Không.

Tiền án: có 01 tiền án:

Tại bản án số 60/2016/HSST ngày 25/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Công T 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Cướp giật tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/10/2021 nhưng chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2024 tại nhà Tạm giữ Công an huyện Đô Lương. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khối 3 Thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962
Địa chỉ: Xóm V, xã M, huyện Đ, tỉnh N. Vắng mặt
2. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983
Địa chỉ: Xóm H, xã M, huyện Đ, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 ngày 25/01/2024, sau khi đi liên hoan ăn, uống rượu cùng tổ thợ xây xong thì Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37D2 - 613.11 đi về nhà mình. Khi đi đến khu vực đường liên thôn trước nhà ông Nguyễn Công B, sinh năm 1960 thuộc xóm Hội Long, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì T gặp anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990, trú tại Khố 3, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương đang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 37A - 694.64 dừng, đỗ trên đường trước cổng nhà ông Bảy. Nguyễn Công T dừng xe lại và hỏi anh L *“mi xuống đây làm chi?” (Mày xuống đây làm gì)* thì anh L trả lời *“tôi xuống đón người thân về”*. T liền đáp lại *“đập theo cha mi dừ” (Tao đánh mày giờ đây)*. Sau đó, giữa Nguyễn Công T và anh Nguyễn Văn L có xảy ra cãi vã, to tiếng với nhau. Nguyễn Công T đi vào cổng nhà chị Phùng Thị Th, sinh năm 1983, trú tại xóm Hội Long, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương (đối diện nhà ông Bảy) lấy một thanh kim loại hình trụ tròn, dài 96cm, đường kính 3cm để đánh anh Liên nhưng anh L đã chạy trốn vào nhà ông Bảy. Mọi người xung quanh can ngăn thì T dừng lại. Sau đó, Tuấn đi ra vị trí xe ô tô BKS: 37A - 694.64 của anh L đang dừng, đỗ, dùng tay phải đâm vỡ kính chắn gió phía trước của xe ô tô rồi đi về nhà.

Đến 08 giờ ngày 26/01/2024 nhận thức được hành vi phạm tội của mình, Nguyễn Công T đã đến Công an xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để đầu thú về hành vi phạm tội và giao nộp thanh kim loại hình trụ tròn, dài 96cm, đường kính 3cm.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) ống kim loại chiều dài 96 cm, đường kính 03cm đã qua sử dụng.

Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐGTS ngày 30/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An kết luận: Chi phí sửa chữa, khắc phục hư hỏng thiệt hại đối với: 01 (một) kính chắn gió trong suốt gắn cố định phía trước xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, màu nâu vàng, Số loại VIOS G NSP151L-BEXGKU, sản xuất năm 2017, mang BKS: 37A-694.64; kích thước (133x87)cm là 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*)

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Công T đã khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị hại Nguyễn Văn Liên khai nhận nội dung vụ việc như trên và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Công T. Bị hại anh Nguyễn Văn L đã nhận bồi thường đầy đủ, nay không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nữa.

Ngoài ra Nguyễn Công T còn có hành vi sử dụng thanh kim loại hình trụ tròn, dài 96cm, đường kính 3cm để đánh anh Nguyễn Văn Liên nhưng không trúng. Hành vi mang theo trong người công cụ, phương tiện có khả năng sát thương nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác của Nguyễn Công T đã vi phạm Điểm b, Khoản 4, Điều 7, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đô Lương ra quyết xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Tại Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS -ĐL ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Công T mức án tù 07 (bảy) đến 10 (mười) tháng tù

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận, không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) ống kim loại chiều dài 96 cm, đường kính 03cm đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Điều tra viên, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo Tuấn tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo Tuấn tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 30 ngày 25/01/2024, tại xóm Hội Long, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, do mâu thuẫn cá nhân, Nguyễn Công T đã có hành vi dùng tay nắm vỡ kính chắn gió phía trước nhãn hiệu TOYOTA, màu nâu vàng, số loại VIOS G NSP151L-BEXGKU, sản xuất năm 2017, mang BKS: 37A-694.64 của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990, trú tại Khố 3, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương. Hậu quả làm hỏng 01 (một) kính chắn gió trong suốt gắn cố định phía trước xe ô tô kích thước (133x87)cm. Chi phí để khắc phục thiệt hại xe ô tô này là 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cho nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo Tuấn là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, cố ý gây hư hỏng tài sản của người khác với trị giá 4.600.000đ. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ cho công tác phòng ngừa tội phạm trên địa bàn.

[4] Về các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, vào ngày 25/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 60/2016/HSST. Tuy bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác nên bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự cho nên cần xét xử nghiêm, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một

thời gian mới đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn Liên số tiền 14.000.000đ; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đầu thú và bị cáo có cha đẻ Nguyễn Công Nhâm là thương binh loại A nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT thu giữ: 01 (một) ống kim loại chiều dài 96 cm, đường kính 03cm đã qua sử dụng. Đây là vật chứng vụ án thu giữ của bị cáo Nguyễn Công T hiện không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn Liên 14.000.000 đồng (*Mười bốn triệu đồng*). Bị hại là anh Nguyễn Văn Liên xác nhận đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/01/2024.

Miễn hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Công T.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xét

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) ống kim loại chiều dài 96 cm, đường kính 03cm đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/3/2024 giữa Công an huyện Đô Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An).

5. Về án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6 Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Công T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Xuân Đại